



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2015

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ĐẠI NAM

Địa chỉ : Tầng 12A, Center Building Hapulico Complex, số 01 Nguyễn Huy
Tướng, Quận Thanh Xuân, Hà Nội

Điện thoại : (84-4) 73047304 **Fax:** (84-4) 6262 0656

Website : www.dnse.com.vn



Mục lục:

I.	THÔNG TIN CHUNG	3
1.	Thông tin khái quát	3
2.	Quá trình hình thành và phát triển.....	3
3.	Ngành nghề kinh doanh:	4
4.	Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý	4
II.	TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2015.....	4
1.	Tình hình thị trường chứng khoán năm 2015.....	4
2.	Kết quả kinh doanh	6
3.	Các hoạt động kinh doanh của Đại Nam trong năm 2015:	7
4.	Tình hình nhân sự.....	8
III.	KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN	9
IV.	THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY.....	13
1.	Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc	13
2.	Các dữ liệu thống kê về cổ đông tại thời điểm 31/12/2015	16
a.	Thông tin chung về cơ cấu cổ đông	16
b.	Thông tin về cổ đông lớn nắm giữ trên 5% vốn cổ phần tại thời điểm 31/12/2015:.....	17
c.	Thông tin về cổ đông nước ngoài: Không có	17
V.	BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Báo cáo đính kèm)	18



I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ĐẠI NAM
- Giấy phép thành lập và hoạt động số: 62/UBCK-GP do UBCKNN cấp ngày 30/10/2007
- Vốn điều lệ: 160.000.000.000 đồng (*Một trăm sáu mươi tỷ đồng*)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 160.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: Tầng 12A Center Building Hapulico Complex, số 01 Nguyễn Huy Tưởng, Q.Thanh Xuân, Hà Nội
- Số điện thoại: 04 73047304 fax: 04 6262 0656
- Website: dnse.com.vn

2. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Chứng khoán Đại Nam (DNSE) được UBCKNN cấp Giấy phép hoạt động số 62/UBCK-GP cấp ngày 30/10/2007, với số vốn điều lệ ban đầu là 38 tỷ đồng. Ngày 05/11/2009 UBCKNN đã chấp thuận cho DNSE tăng vốn điều lệ lên 50 tỷ đồng theo giấy phép điều chỉnh số 275UBCK-GP. Trong năm 2010, Công ty thực hiện phát hành riêng lẻ cổ phiếu và được UBCKNN chấp thuận với số vốn điều lệ mới là 75 tỷ đồng theo Giấy phép điều chỉnh số 08/GPĐC-UBCK ngày 26/01/2011. Cuối năm 2014 đầu năm 2015 Công ty tiếp tục thực hiện phát hành thành công cho cổ đông hiện hữu tăng vốn điều lệ từ 75 tỷ đồng lên thành 160 tỷ đồng.

Các mốc thời gian quan trọng trong quá trình phát triển của DNSE:

30-10-2007	Thành lập với Vốn điều lệ 38 tỷ đồng
9-11-2007	Trở thành Thành viên của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam
09-01-2008	Trở thành thành viên Trung Tâm GDCK Hà Nội
06-05-2008	Trở thành thành viên Sở GDCK TP Hồ Chí Minh
28-10-2009	Thành Lập Chi Nhánh TP Hồ Chí Minh tại 117/119/121 Nguyễn Du, Q1, TP HỒ CHÍ MINH
12-01-2009	Tham gia giao dịch trực tuyến với Sở GDCK TP HCM
05-11-2009	DNSE tăng vốn điều lệ từ 38 tỷ lên 50 tỷ đồng
08-02-2010	Tham gia giao dịch trực tuyến với Sở GDCK Hà Nội
29/11/2010	Giao dịch trực tuyến sàn UpCom với Sở GDCK Hà Nội



26/01/2011	DNSE tăng vốn điều lệ từ 50 tỷ lên 75 tỷ đồng
28/08/2011	Đóng cửa Chi nhánh tại TP.Hồ Chí Minh
24/12/2012	Thay đổi trụ sở chính về 21 Hàn Thuyên, Hai Bà Trưng, Hà Nội
02/12/2014	Thay đổi trụ sở chính về tầng 12A Center Building Hapulico Complex số 01 Nguyễn Huy Tưởng, Quận Thanh Xuân, Hà Nội
16/03/2015	Hoàn thành đợt chào bán tăng vốn điều lệ lên 160 tỷ đồng.

3. Ngành nghề kinh doanh:

- Môi giới chứng khoán
- Lưu ký chứng khoán
- Tư vấn đầu tư chứng khoán

4. Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý

Trong năm 2015, Đại Nam đã từng bước xây dựng và hoàn thiện theo cơ cấu tổ chức mới, hướng tới một mô hình doanh nghiệp chuyên nghiệp.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2015

1. Tình hình thị trường chứng khoán năm 2015

Những khó khăn:

- *Tăng trưởng thấp và suy giảm về cả khối lượng lẫn giá trị giao dịch.*

Năm 2015 là một năm khó khăn với thị trường chứng khoán thế giới nói chung. Việt Nam là một trong số ít những thị trường chứng khoán tăng trưởng trong năm 2015 nhưng mức độ tăng trưởng của VNindex chỉ đạt 6.1% so với mức 21.9% và 8.1% tương ứng của các năm 2013 và 2014. Khối lượng và giá trị giao dịch của cả hai sàn cũng giảm nhẹ so với năm 2014.

- *Tác động của thông Tư 36.*

Vào tháng 11.2014 chính phủ ban hành thông tư 36, trong đó quy định giới hạn cho vay và tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của các tổ chức tín dụng. Quy định này đã xiết chặt hơn dòng vốn chảy vào chứng khoán cũng như tác động tiêu cực tới tâm lý nhà đầu tư.

- *Giá dầu giảm và tác động tới cổ phiếu ngành dầu khí nói riêng và TTCK nói chung*

Sau cuộc khủng hoảng chính trị ở Ukraina và việc Mỹ đẩy mạnh khai thác dầu đá phiến đã khiến cho giá dầu liên tục giảm mạnh từ mức trên 60 usd/thùng xuống còn 30usd/thùng. Mặc dù giá dầu giảm có tác động tích cực tới các doanh nghiệp sản xuất, nhưng lại tác động tiêu cực tới nguồn thu ngân sách và đặc biệt là các cổ phiếu ngành dầu khí. Giá cổ phiếu của nhóm cổ phiếu ngành dầu khí chiếm tỷ trọng vốn hóa lớn suy giảm đã tác động rất tiêu cực lên chỉ số

chứng khoán. Mặt khác, giá dầu giảm mạnh cũng tạo áp lực không nhỏ lên nguồn thu ngân sách khi dự toán quốc gia được xây dựng trên cơ sở giá dầu là 100usd/thùng.

- *Khối ngoại giảm mua ròng và có xu thế bán ròng vào cuối năm.*

Việc FED nâng lãi suất đã khiến đồng đôla Mỹ mạnh lên và nhà đầu tư nước ngoài rút tiền tại các thị trường chứng khoán trên thế giới. Song song với đó là việc kinh tế Trung Quốc có dấu hiệu chững lại, càng khiến cho khối ngoại rút vốn tại các thị trường châu Á và các thị trường mới nổi. Theo thống kê của tổ chức Tiền tệ thế giới, chỉ riêng năm 2015 số vốn bị rút ra khỏi các thị trường mới nổi đã lên tới hơn 500 tỷ USD.

- *Ảnh hưởng của yếu tố tỷ giá.*

Sau khi ngân hàng Trung ương Trung Quốc phá giá đồng nhân dân tệ thì không chỉ VND mà cả các đồng tiền khác của các nước Đông Nam Á cũng phá giá theo để tạo sức cạnh tranh. Trong năm 2015, VND giảm 4.9% so với USD. Việc phá giá VND đã khiến cho áp lực trả lãi tại nhiều doanh nghiệp vay vốn nước ngoài trở thành gánh nặng và bào mòn lợi nhuận tạo ra. Tỷ giá cũng gây áp lực không nhỏ lên hoạt động xuất khẩu cũng như tăng thêm gánh nặng nợ công và dự trữ ngoại hối phải dùng để bình ổn giá.

Cơ hội vẫn còn đó:

- *Các yếu tố vĩ mô được duy trì ổn định:*

Trong bối cảnh kinh tế toàn cầu mà đặc biệt là Trung Quốc suy thoái, GDP Việt Nam vẫn duy trì trên mức 6%. Mặt bằng lãi suất tiếp tục được duy trì ở mức thấp và ổn định kích thích sản xuất và tiêu dùng. Ước tính tín dụng cả năm tăng 17.2%, cao hơn so với 2013 và 2014. Lãi suất thấp nhưng vẫn đủ bù đắp tỷ lệ lạm phát hiện ở ngưỡng dưới 1 con số, thấp nhất 13 năm qua. Nền kinh tế Việt Nam đang trên đà hội nhập quốc tế mạnh mẽ chưa từng có mà đánh dấu bằng 1 loạt các hiệp định kinh tế quan trọng với châu Âu, Mỹ và các nước trong khu vực, trong đó đáng chú ý nhất là hiệp định TPP.

Ngoài ra, chương trình tái cơ cấu nợ xấu ngành ngân hàng đã phát huy tác dụng. Theo đó, nhóm cổ phiếu ngành ngân hàng đã có bước tăng giá rất ấn tượng góp phần đưa VNindex vượt đỉnh 630 hồi đầu năm.

- *Tốc độ thoái vốn và cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước được đẩy cao.*

Cùng chủ trương và cam kết WTO về việc thoái vốn kinh tế nhà nước và nói room cho nhà đầu tư nước ngoài, TTCK Việt Nam đang từng bước hoàn thiện các tiêu chí trên con đường nâng hạng lên TTCK Mới nổi, một bước chuyển mình về chất cho phép thu hút dòng vốn ngoại lớn.

Bắt đầu từ ngày 1/9/2015 nghị định 60/2015/NĐ-CP đã có hiệu lực. Nghị định này quy định về tăng tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại các doanh nghiệp trong nước. Đây là yếu tố tác động tích cực tới thị trường. Giao dịch của một số mã được nói room đã trở nên sôi động hơn.



2. Kết quả kinh doanh

a) Tình hình tài chính:

Đơn vị: đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2014
1	Doanh thu thuần	27.974.408.260	21.048.157.183
2	Lợi nhuận trước thuế	7.841.140.566	1.559.336.346
3	Vốn điều lệ	160.000.000.000	75.000.000.000
4	Nguồn vốn chủ sở hữu	143.350.010.190	50.290.496.575
5	Tổng tài sản	234.903.791.860	129.337.880.485
6	Nợ ngắn hạn	91.553.781.670	79.047.383.910

(Nguồn: Báo cáo tài chính 2015 đã được kiểm toán)

b) Tình hình thực hiện so với kế hoạch năm 2014:

Đơn vị: Đồng

CHỈ TIÊU	Năm 2015		
	Thực hiện	Kế hoạch	(%) tăng/giảm
1. Tổng Doanh thu	27.974.408.260	30.000.000.000	93
Trong đó: Doanh thu môi giới	14.722.652.414	20.000.000.000	74
2. Tổng Chi phí	20.133.267.694	25.500.000.000	79
3. Lợi nhuận trước thuế	7.841.140.566	4.500.000.000	174

(Nguồn: Báo cáo tài chính 2015 đã được kiểm toán)

3. Các hoạt động kinh doanh của Đại Nam trong năm 2015:

3.1. Hoạt động môi giới chứng khoán niêm yết, phát triển khách hàng và quản lý giao dịch:

Công ty xác định hoạt động tư vấn, chăm sóc, thu hút và phát triển khách hàng mới là một trong các hoạt động trọng tâm của Công ty trong năm 2015. Công ty đã đầu tư công nghệ và triển khai một số các hoạt động chăm sóc và phát triển khách hàng với mục tiêu gắn kết khách hàng và gia tăng hơn nữa doanh thu môi giới như: đầu tư thay thế toàn bộ hệ thống công nghệ bao gồm cả phần cứng và phần mềm, ban hành chính sách Hoa hồng môi giới mới, chương trình ưu đãi phí và quà tặng nhân dịp sinh nhật Công ty 8 năm tuổi; các chương trình ưu đãi, quà tặng tri ân cho khách hàng nhân dịp triển khai phần mềm mới, email dịch vụ chăm sóc, tư vấn khách hàng đã được triển khai thực hiện... Tỷ lệ khách hàng hài lòng về sản phẩm, dịch vụ của Công ty ngày càng được nâng cao. Phòng quản lý giao dịch đã thực hiện tốt việc quản trị rủi ro hoạt động giao dịch của khối môi giới, các quy định về giao dịch được tuân thủ tuyệt đối.

Theo mô hình cơ cấu tổ chức mới của Công ty khối môi giới được thành lập ban đầu với 4 Phòng môi giới đến cuối năm 2015 tổng số Phòng môi giới đạt 9 phòng MG với doanh thu bình quân 200 triệu/phòng. Tính đến 31/12/2015 Số lượng tài khoản khách hàng đạt 3.254 tài khoản, số lượng tài khoản mở mới trong năm 2015 đạt 468 tài khoản trong đó có nhiều tài khoản khách hàng với doanh số giao dịch lớn do các Phòng môi giới phát triển.

Song song với việc phát triển khách hàng mới khối môi giới vẫn phải tập trung phần lớn nguồn lực về nhân sự nhằm chăm sóc, tư vấn cho khách hàng cũ...Qua đó Công ty vẫn duy trì được lượng khách hàng cũ giao dịch ổn định, thường xuyên.

Mặc dù thị trường chứng kiến nhiều đợt suy giảm mạnh về chỉ số cũng như khối lượng giao dịch vào các tháng cuối năm nhưng doanh thu môi giới chứng khoán năm 2015 của Công ty vẫn đạt hơn 14,7 tỷ đồng tăng 18% so với năm 2014, thị phần môi giới chung của Công ty đạt 0,67% so với mức 0.51% năm 2014.

3.2. Hoạt động tài chính kế toán

Hoạt động tài chính kế toán đã thực hiện tốt các nhiệm vụ quản lý tài chính theo đúng quy định của pháp luật và định hướng phát triển của Công ty. Trong năm 2015 Phòng kế toán tài chính đã được đầu tư phần mềm kế toán mới BRAVO và triển khai thành công song song với việc áp dụng chế độ kế toán mới của các công ty chứng khoán. Hệ thống quy trình hạch toán kế toán nội bộ, quy trình quản lý tiền gửi của khách hàng, báo cáo quản trị tiếp tục được hoàn thiện, bổ sung. Phòng cũng đã kiểm soát chi phí hoạt động, quản lý dòng tiền hiệu quả, cân đối nguồn vốn để cho vay giao dịch ký quỹ, cùng với Phòng DVTC thường xuyên theo dõi, giám sát chặt chẽ và thu hồi đầy đủ các khoản công nợ của khách hàng.

3.3. Nghiên cứu Phân tích và IB:

Trong năm 2015 Phòng tư vấn đã thực hiện thành công và triển khai đúng tiến độ các hợp đồng tư vấn trong và ngoài tập đoàn F.I.T. Doanh thu từ hoạt động tư vấn đóng góp cho Công ty năm 2015 đạt 946 triệu đồng. Ngoài việc thực hiện các nghiệp vụ truyền thống, thường

xuyên như tư vấn phát hành, niêm yết, tổ chức Đại hội đồng cổ đông... Cuối năm 2015 công ty đã xây dựng bộ máy nhân sự cho bộ phận nghiên cứu phân tích hỗ trợ bộ phận IB phát triển khách hàng tổ chức nhằm tìm kiếm các cơ hội đầu tư, góp vốn dài hạn cũng như từng bước phát triển các nghiệp vụ IB tạo ra giá trị gia tăng như dịch vụ tư vấn mua bán và sáp nhập, tìm kiếm đối tác chiến lược, thu xếp vốn, phát hành trái phiếu doanh nghiệp...

3.4. Hoạt động Công nghệ thông tin:

Trong năm 2015 Công ty đã triển khai và vận hành thành công phần mềm mới hiện đại FLEX với nhiều tính năng, tiện ích nhất là hệ thống giao dịch online, khả năng bảo mật hệ thống cao cũng như cung cấp các sản phẩm tài chính đa dạng mang lại giá trị gia tăng cho khách hàng. Phần mềm FLEX đã đáp ứng được yêu cầu về quản trị rủi ro trong hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ, hợp tác đầu tư mà phần mềm cũ trước đây không đáp ứng được. Đồng thời phần mềm FLEX đã cung cấp cho khối môi giới và giao dịch các công cụ hỗ trợ về quản lý khách hàng và quản lý môi giới. Việc phân loại, quản lý và chăm sóc khách hàng thông qua đội ngũ môi giới tư vấn đáp ứng được yêu cầu về phát triển khách hàng, phát triển mạng lưới của Đại Nam trong giai đoạn mới.

3.5. Hoạt động KSNB&QLRR:

Bộ phận QTRR và KSNB đã thực hiện việc kiểm tra, kiểm soát định kỳ 6 tháng toàn bộ hệ thống các quy trình, quy chế của Công ty, đánh giá tính tuân thủ và hiệu quả hoạt động của từng Phòng ban, đưa ra những hạn chế và rủi ro trong từng hoạt động nghiệp vụ. Báo cáo của các bộ phận đã giúp các Phòng nghiệp vụ bổ sung, hoàn thiện các quy trình, quy chế tuân thủ theo quy định của pháp luật, các đề xuất cần thiết nhằm hạn chế những rủi ro phát sinh trong từng hoạt động nghiệp vụ, đảm bảo an toàn vốn cho Công ty cũng như tiền và chứng khoán của khách hàng.

4. Tình hình nhân sự

Tính đến 31/12/2015, số nhân sự Đại Nam có 40 nhân sự trong đó số lượng CBNV trình độ Đại học và trên Đại học chiếm trên 90%. Số lượng CBNV có chứng chỉ hành nghề kinh doanh chứng khoán tăng mạnh so với năm 2014 chiếm 60% tổng số CBNV. Hầu hết các vị trí lãnh đạo chủ chốt từ cấp Phòng/bộ phận đều đã có chứng chỉ hành nghề theo quy định.

III. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN

1. Nhận định về thị trường năm 2015:

Những thách thức:

- *Rủi ro vĩ mô do tỷ giá, thâm hụt ngân sách và kinh tế Trung Quốc.*

Việc nâng tỷ giá theo nhận định là sẽ sớm diễn ra trong năm 2016 do tác động của việc đồng NDT tiếp tục phá giá và chính sách nâng lãi suất của Mỹ. Ngoài việc ảnh hưởng trực tiếp đến 1 số ngành kinh tế tỷ giá tăng cũng sẽ là yếu tố ảnh hưởng trực tiếp lên dòng vốn nước ngoài đầu tư vào VN. Dự địa giảm giá của VND trong năm 2016 được dự báo khoảng 5%.

Ngân sách cũng như nguồn thu ngoại tệ sẽ tiếp tục bị ảnh hưởng mạnh bởi giá dầu. Nợ công ngân sách cũng tăng cao.

- *Xu hướng chuyển dịch dòng vốn ngoại*

Fed nâng lãi suất và kinh tế Trung Quốc tăng trưởng chậm lại là nguyên nhân chính tạo ra sự dịch chuyển dòng vốn toàn cầu trong năm 2015 và xu hướng này sẽ tiếp tục diễn ra trong năm 2016. Dòng tiền đổ vào thị trường Tây Âu và Nhật Bản nơi vẫn đang nổi lên để kích thích kinh tế. Dòng tiền bị rút ra khỏi Trung Quốc và các thị trường mới nổi đặc biệt là từ các nước chịu ảnh hưởng tiêu cực của giá hàng hóa giảm và đồng tiền mất giá mạnh. Việt Nam nằm trong khu vực châu Á nên khó tránh khỏi xu thế này.

Mặc dù phải đối mặt với những khó khăn thách thức nêu trên nhưng vẫn còn rất nhiều cơ hội đối với thị trường chứng khoán Việt Nam trong năm 2016:

- *Thị trường Việt Nam vẫn thu hút nhờ tăng trưởng GDP cao và ổn định (1 trong những nền kinh tế có tăng trưởng GDP hấp dẫn bậc nhất hiện nay), nhu cầu tiêu dùng mạnh, dòng vốn FDI và cán cân thanh toán ổn định. ADB (Asia development bank) nâng dự báo tăng trưởng GDP của Việt Nam lên 6,6% vào năm 2016. Bên cạnh đó, nếu xét riêng triển vọng tăng trưởng của TTCK, P/E khoảng 11, so với bình quân 16.8 của các nước trong khu vực, đủ tạo thành một sức hấp dẫn mạnh với đầu tư nước ngoài.*

- *Các chính sách cởi mở*

Năm 2016 là năm bản lề chuyển mình của TTCK khi 1 loạt các chính sách mới sẽ được thi hành: hướng dẫn mở room, các cam kết thoái vốn, cổ phần hóa DNNN trong WTO đến thời hạn thực hiện, triển khai các sản phẩm T0, phái sinh làm tăng thanh khoản cho TT, tăng sức hấp dẫn cho khối ngoại... Trong đó, chỉ riêng việc nới room nếu được tiến hành đồng bộ, trọn vẹn thì chắc chắn sẽ tạo 1 cú hích mạnh mẽ đưa thị trường lên những tầm cao mới. Do hiện tại, quy mô thị trường còn nhỏ, dòng tiền nội còn hạn chế, mức ảnh hưởng dòng vốn ngoại do đó nếu được “cởi trói” sẽ tạo nên hiệu ứng rất tích cực.

- *Kí kết các hiệp định thương mại tầm cỡ quốc tế : TPP, FTAs...*

Việc Việt Nam kí kết thành công các hiệp định TPP thúc đẩy rất mạnh làn sóng đầu tư của các doanh nghiệp trong khối vào Việt Nam. Bên cạnh đó các doanh nghiệp kinh doanh trong

những lĩnh vực như Logistic, dệt may, thủy sản, may mặc, đồ gỗ cũng sẽ được hưởng lợi. Cụ thể, như trong ngành dệt may, Mỹ, Canada, Nhật, Úc tiêu thụ 35% sản phẩm dệt may toàn cầu. Thuế nhập khẩu vào Mỹ của Việt Nam trung bình 17.1%, các nước TPP khác từ 7.7% đến 20.6%. Nếu giảm về 0% sẽ gia tăng mạnh lợi thế cạnh tranh của hàng Việt Nam. Những đối thủ của Việt Nam là Trung Quốc, Bangladesh, Ấn Độ chiếm 40% sản lượng xuất khẩu dệt may đều không nằm trong TPP. Việc ký kết các hiệp định cũng làm bùng nổ dòng vốn FDI vào Việt Nam lên tới 16 tỷ USD.

- Xu thế M&A tiếp tục phát triển mạnh.

Bên cạnh xu thế M&A trong năm 2015 của các doanh nghiệp trong nước, năm 2016 được dự đoán là sẽ sôi động hơn các hoạt động M&A với sự tham gia của nhà đầu tư nước ngoài. Hiện nay rất nhiều các doanh nghiệp của các nước trong khối TPP thay vì set up một doanh nghiệp mới tại Việt Nam, họ chọn giải pháp M&A doanh nghiệp Việt Nam. Trên thực tế từ năm 2015 đến nay, các doanh nghiệp trong khối Asean hay Đài Loan đã và đang tích cực mua lại các doanh nghiệp Việt Nam để tận dụng các lợi thế mà Việt Nam có được khi gia nhập TPP.

- Triển vọng tăng trưởng tích cực của các doanh nghiệp niêm yết

Theo thống kê nhóm 100 công ty có mức vốn hóa lớn, chiếm 89% vốn hóa toàn thị trường cho thấy, doanh thu và lợi nhuận tăng trưởng năm 2015 lần lượt là 11% và 19%. Chúng tôi cũng kỳ vọng các doanh nghiệp niêm yết tiếp tục duy trì mức tăng trưởng tích cực trong năm 2016 cho hầu hết các nhóm ngành (trừ các cổ phiếu thuộc nhóm ngành dầu khí). Theo đó, dự báo doanh thu và lợi nhuận tăng lần lượt 12% và 19% do: (1) do giá dầu giảm, (2) tăng trưởng xuất khẩu, (3) lạm phát ở mức thấp, kích thích tiêu dùng, (4) tăng trưởng tín dụng ở mức cao, (5) kinh tế duy trì mức tăng trưởng cao và ổn định, (6) thuế thu nhập doanh nghiệp giảm còn 20% giúp doanh nghiệp tiết giảm thêm chi phí và tăng lợi nhuận.

2. Kế hoạch kinh doanh 2016

Với chỉ tiêu tăng trưởng kinh tế 2016 dự kiến 6,7%, lạm phát dưới 5% cũng như tình hình kinh tế vĩ mô ổn định hơn thì chỉ số VN-Index năm 2016 dự báo sẽ đạt được mốc 610-630 điểm vào giữa Quý II và từ 640-660 điểm vào thời điểm cuối năm. Chính vì vậy một số chỉ tiêu kế hoạch, phương hướng, nhiệm vụ trong năm 2016 được Ban Điều hành dự kiến như sau:

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2016	% so với TH 2015
1. Tổng Doanh thu	35.000.000.000	125
Trong đó: Doanh thu môi giới	18.000.000.000	120
2. Tổng chi phí	30.000.000.000	150
3. Tổng lợi nhuận trước thuế	5.000.000.000	65
4. Vốn điều lệ	320.000.000.000	200

3. Phương hướng, kế hoạch hoạt động của Đại Nam năm 2016.

a) Những khó khăn thách thức trong việc thực hiện kế hoạch kinh doanh 2016:

Cạnh tranh ngày càng gay gắt về chất lượng dịch vụ giữa các Công ty chứng khoán, chỉ có các Công ty chứng khoán có nguồn lực mạnh về vốn, nhân sự chất lượng, công nghệ và sản phẩm dịch vụ vượt trội tiếp tục có ưu thế trong cuộc đua tranh giành thị phần năm 2016. Các công ty chứng khoán có quy mô vốn nhỏ như Đại Nam sẽ gặp khó khăn trong việc phát triển khách hàng khi nghiệp vụ giao dịch trong ngày và chứng khoán phái sinh được phép triển khai cuối năm 2016, đầu năm 2017.

b) Mục tiêu hoạt động năm 2015:

Tăng cường năng lực tài chính, tiếp tục hoàn thiện bộ máy quản lý, đẩy mạnh hoạt động môi giới, triển khai nghiệp vụ IB phát triển khách hàng tổ chức, phấn đấu đưa Đại Nam lọt vào top 20 công ty chứng khoán có thị phần môi giới hàng đầu.

c) Phương hướng và kế hoạch hoạt động kinh doanh trong năm 2015:

Đẩy mạnh hoạt động môi giới chứng khoán thông qua việc thành lập tối thiểu 04 phòng môi giới trong đó 02 phòng theo mô hình kinh doanh mới, nghiên cứu và đưa ra các gói sản phẩm, dịch vụ tiện ích cho khách hàng, tập trung mọi nguồn lực để ổn định khách hàng cũ, phát triển khách hàng mới nhằm đạt được mục tiêu tối thiểu 0,8% thị phần môi giới chung toàn thị trường.

Gia tăng nguồn thu kinh doanh vốn thông qua nghiệp vụ giao dịch ký quỹ chứng khoán và hợp tác đầu tư từ nguồn ngân hàng, nguồn bên thứ 3 thông qua những sản phẩm tài chính mới, sản phẩm cầm cố... nhằm tập trung thu hút những khách hàng lớn giao dịch thường xuyên nhưng vẫn đảm bảo an toàn vốn.

Đẩy mạnh hoạt động của Phòng tư vấn IB nhằm cung cấp dịch vụ tư vấn đầy đủ và toàn diện cho tập đoàn F.I.T, kết hợp với Phòng nghiên cứu- phân tích phát triển khách hàng tổ chức nhằm tìm kiếm các cơ hội đầu tư, góp vốn dài hạn trên cơ sở đó góp phần hỗ trợ khối môi giới

trong việc phát triển khách hàng cá nhân. Từng bước tập trung vào nghiệp vụ IB tạo ra giá trị gia tăng như dịch vụ tư vấn tái cấu trúc doanh nghiệp, mua bán và sáp nhập, tư vấn tìm kiếm đối tác chiến lược, thu xếp vốn, phát hành trái phiếu doanh nghiệp...

d) Các giải pháp cơ bản để thực hiện kế hoạch 2016

- Tiếp tục thực hiện việc tăng vốn điều lệ lên tối thiểu 320 tỷ thông qua phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu nhằm tăng cường năng lực tài chính, bổ sung vốn cho nghiệp vụ giao dịch ký quỹ và bảo lãnh phát hành...đồng thời đáp ứng điều kiện thực hiện nghiệp vụ giao dịch trong ngày;
- Tiếp tục hoàn thiện phần mềm FLEX: nâng cao tiện ích hệ thống Online trading, triển khai Mobile Trading khi điều kiện cho phép, nghiên cứu các sản phẩm ứng dụng để mang lại tiện ích cao nhất cho khách hàng nhưng vẫn đáp ứng được các yêu cầu về quản trị rủi ro, tốc độ xử lý, an toàn và bảo mật hệ thống...
- Lựa chọn, tuyển dụng nhằm bổ sung đội ngũ nhân sự có chất lượng, nhất là bộ phận tư vấn đầu tư và bộ phận phát triển khách hàng nhằm xây dựng đội ngũ tư vấn đầu tư và môi giới có kiến thức, kinh nghiệm tư vấn, có đạo đức nghề nghiệp để thu hút các khách hàng là cá nhân và tổ chức trong và ngoài nước. Kế hoạch nhân sự của Đại Nam năm 2016 sẽ tăng lên 45 người trong đó chủ yếu tuyển dụng và phát triển đội ngũ nghiên cứu phân tích và môi giới tư vấn.
- Tiếp tục hoàn thiện mô hình tổ chức quản lý với chức năng nhiệm vụ của các bộ phận nghiệp vụ phù hợp với sự phát triển của thị trường, chính thức triển khai xây dựng hệ thống quản lý theo mô hình OGSM, áp dụng hệ thống trả lương 3P gắn với hiệu quả kinh doanh dần từng bước điều chỉnh chính sách lương cạnh tranh so với mặt bằng của các Công ty chứng khoán khác.
- Nâng cao vai trò của bộ phận quản trị rủi ro, kiểm soát nội bộ nhằm quản trị rủi ro hoạt động, tăng hiệu quả giám sát, kiểm soát đối với toàn bộ hoạt động của Công ty.
- Từng bước chuẩn bị, đào tạo và phát triển đội ngũ nhân sự nghiên cứu, phân tích các sản phẩm chứng khoán phái sinh, sẵn sàng triển khai khi thị trường chứng khoán phái sinh được áp dụng trong thời gian tới.



IV. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc

➤ *Thành phần của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc tại thời điểm 31/12/2015*

Thành viên HĐQT

Họ và tên	Chức vụ	Ngày miễn nhiệm	Ngày bổ nhiệm
Ông Nguyễn Văn Sang	Chủ tịch	25/05/2015	
Ông Trịnh Quốc Vân	Phó Chủ tịch	05/02/2015	
Ông Trịnh Quốc Vân	Ủy viên		06/02/2015
Ông Bùi Xuân Trung	Ủy viên		05/03/2014
Ông Bùi Xuân Trung	Chủ tịch		26/05/2015
Ông Ngô Anh Sơn	Ủy viên		10/04/2014
Ông Lê Minh Tuấn	Ủy viên	05/02/2015	
Ông Đỗ Anh Đức	Ủy viên	05/02/2015	
Phan Trung Phương	Ủy viên	03/12/2015	
Nguyễn Ngọc Bích	Ủy viên		26/05/2015

Thành viên Ban Kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Ngày miễn nhiệm	Ngày bổ nhiệm
Ông Chu Quốc Vinh	Trưởng ban	28/02/2015	
Bà Lê Thị Thủy	Thành viên	28/02/2015	
Ông Lưu Đức Quang	Thành viên	28/02/2015	
Ông Phí Xuân Trường	Thành viên		28/02/2015
Ông Ninh Việt Tiến	Thành viên		28/02/2015
Ông Hoàng Thanh Hải	Thành viên		05/12/2015

Ban Tổng Giám đốc

Họ và tên	Chức vụ	Ngày miễn nhiệm	Ngày bổ nhiệm
Ông Ngô Anh Sơn	Tổng Giám đốc		22/12/2014
Ông Trần Dũng Tiến	Phó Tổng Giám đốc	01/03/2015	
Ông Trịnh Quốc Vân	Phó TGD		10/03/2014

➤ ***Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2015***

Hội đồng quản trị tổ chức các cuộc họp định kỳ và bất thường để thông báo, thảo luận về tình hình hoạt động của Công ty nhằm đưa ra những quyết định kịp thời nhất định hướng cho Ban điều hành. Các quyết định cụ thể sau:

- ✓ HĐQT luôn bám sát các hoạt động kinh doanh của Công ty, để từ đó đưa ra các chủ trương, nghị quyết nhằm chỉ đạo kịp thời và tạo điều kiện thuận lợi cho Tổng Giám đốc Công ty trong việc điều chỉnh các hoạt động kinh doanh cho từng thời kỳ;
- ✓ HĐQT đã hoàn thiện việc rà soát, cập nhật cũng như xây dựng các quy chế, quy trình nghiệp vụ phù hợp với tình hình thực tế và quy định của pháp luật, tạo khuôn khổ rõ ràng cho hoạt động của Công ty. Cụ thể, Công ty đã thành lập Bộ phận Kiểm toán nội bộ trực thuộc trực tiếp HĐQT và Bộ phận Quản trị rủi ro trực thuộc Ban Tổng Giám đốc cũng như ban hành các quy chế quy trình liên quan;

➤ ***Hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2015***

Ban Kiểm soát thực hiện các nhiệm vụ được giao, bao gồm:



- ✓ Kiểm tra sổ sách kế toán và các báo cáo tài chính của Công ty, kiểm tra tính hợp lý hợp pháp của các hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính Công ty, kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT;
- ✓ Trình ĐHĐCĐ báo cáo thẩm tra các báo cáo tài chính của Công ty, đồng thời có quyền trình bày ý kiến độc lập của mình về kết quả thẩm tra các vấn đề liên quan tới hoạt động kinh doanh, hoạt động của của HĐQT và Ban Giám đốc;
- ✓ Yêu cầu HĐQT triệu tập ĐHĐCĐ bất thường trong trường hợp xét thấy cần thiết;
- ✓ Ngoài ra, Ban Kiểm soát còn thực hiện các nhiệm vụ đã được quy định trong Điều lệ của Công ty.

➤ ***Tỷ lệ sở hữu cổ phần cổ phần của Thành viên HĐQT***

STT	Họ và tên	Số CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng CP nắm giữ tại 31/12/2015	Tỷ lệ (%)
1	Trịnh Quốc Vân	011879879	30/12/2005	Hà Nội	462.870	2,67%
2	Ngô Anh Sơn	001073003343	6/1/2015	Hà Nội	0	0
3	Bùi Xuân Trung	012073030	25/10/2011	Hà Nội	0	0
4	Nguyễn Ngọc Bích	011511920	06/1/2011	Hà Nội	905.000	5,66



2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông tại thời điểm 31/12/2015

a. Thông tin chung về cơ cấu cổ đông

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần nắm giữ (CP)	Tỷ lệ (%)
1	Nhà nước	0	0	0
2	Tổ chức	6	6.794.500	42,47
	Trong nước	6	6.794.500	42,47
	Nước ngoài	0	0	0
3	Cá nhân	58	9.205.500	57,53
	Trong nước	58	9.205.500	57,53
	Nước ngoài	0	0	0
Tổng cộng		64	16.000.000	100



b. Thông tin về cổ đông lớn nắm giữ trên 5% vốn cổ phần tại thời điểm 31/12/2015:

STT	Cổ đông	Số CMND	Số lượng	Tỷ lệ (%)
1	Nguyễn Ngọc Bích	145187416	905.000	5,66
2	Nguyễn Văn Sang	012733829	905.000	5,66
3	CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG DƯỢC TSC	1101178048	1.440.000	9,00
4	Trần Thị Minh Phương	070912309	850.000	5,31
5	CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ KỸ THUẬT NÔNG NGHIỆP CẦN THƠ	1800518314	1.440.000	9,00
6	Phạm Thị Tú Anh	187152593	900.000	5,63
7	CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN THỰC PHẨM XUẤT KHẨU MIỀN TÂY	1800512175	1.540.000	9,63
8	Bùi Khánh Linh	112115980	800.000	5,00
9	Công ty Cổ phần Tập đoàn FIT	0900848515	1.505.000	9,41

c. Thông tin về cổ đông nước ngoài: Không có

V. BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Báo cáo đính kèm)

1. Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH Kiểm toán Vaco
2. Ý kiến của kiểm toán độc lập:

Trích báo cáo kiểm toán năm 2015

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán Doanh nghiệp, Chế độ Kế toán áp dụng cho Công ty Chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Hà Nội, ngày 11 tháng 03 năm 2016

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

TỔNG GIÁM ĐỐC

(đã ký)

Ngô Anh Sơn